

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất và cho Công ty Cổ phần dự án Khu đô thị Thống Nhất thuê đất (đợt 1) để thực hiện dự án Khu đô thị Thống Nhất tại phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2774/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư dự án Khu đô thị Thống Nhất tại xã Thống Nhất (nay là phường Thống Nhất), thành phố Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 2275/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Thống Nhất tại xã Thống Nhất (nay là phường Thống Nhất), thành phố Hòa Bình; Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt điều chỉnh đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Thống Nhất, thành phố Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 thành phố Hòa Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 562/TTr-STNMT ngày 27 tháng 12 năm 2022, Công văn số 23/STNMT-QLĐĐ ngày 04 tháng 01 năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất và cho Công ty Cổ phần dự án Khu đô thị Thống Nhất thuê đất (đợt 1) để thực hiện dự án Khu đô thị Thống Nhất tại phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình, như sau:

1. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh

“1. Chuyển mục đích sử dụng 204.284,9 m² đất các loại (gồm: 1.186,1 m² đất bằng trồng cây hàng năm khác; 121.242,7 m² đất chuyên trồng lúa nước; 70.627,7 m² đất trồng lúa nước còn lại; 4.018,5 đất nuôi trồng thủy sản; 6.129,4 m² đất giao thông; 1.080,5 m² đất thủy lợi) đưa vào sử dụng 16,7 m² đất bằng chưa sử dụng tại phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình sang các loại đất: đất ở tại đô thị 92.986,9 m²; đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 6.762,9 m²; đất giao thông 67.911,9 m²; đất sông suối 4.069,3 m²; đất thương mại, dịch vụ 4.627,0 m²; đất sử dụng vào mục đích công cộng (không kinh doanh) 27.943,6 m². Giữ nguyên hiện trạng không chuyển mục đích sử dụng 10.308,8 m² đất sông, suối.

2. Giao đất có thu tiền sử dụng đất (đợt 1) 71.471,9 m² đất ở tại đô thị. Thời hạn sử dụng đất 50 năm theo thời hạn của dự án; người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất được sử dụng đất ổn định lâu dài.

3. Giao đất không thu tiền sử dụng đất (đợt 1) 138.511,5 m² tại phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình để đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật thực hiện dự án Khu đô thị Thống Nhất, gồm:

- Đất tái định cư: 2.464,9 m²;
- Đất nhà ở xã hội: 19.050,1 m²;
- Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo: 6.762,9 m²;

- Đất giao thông: 67.911,9 m²;
- Đất sông suối: 14.378,1 m²;
- Đất sử dụng vào mục đích công cộng: 27.943,6 m².

Sau khi hoàn thành đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, thực hiện quyết toán chi phí xây dựng hạ tầng của dự án, Công ty Cổ phần dự án Khu đô thị Thống Nhất có trách nhiệm bàn giao toàn bộ diện tích 138.511,5 m² đất nêu trên cho Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình quản lý, giao đất tái định cư, nhà ở xã hội theo quy định.

4. Cho Công ty Cổ phần dự án Khu đô thị Thống Nhất thuê (đợt 1) 4.627,0 m² đất thương mại, dịch vụ tại phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình để thực hiện dự án Khu đô thị Thống Nhất. Thời hạn thuê đất đến ngày 28 tháng 7 năm 2067. Hình thức thuê đất: Thuê đất trả tiền hàng năm.”.

2. Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh theo Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Thống Nhất, thành phố Hòa Bình.

Điều 2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình, Giám đốc Công ty Cổ phần dự án Khu đô thị Thống Nhất và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, XD, CT, GTVT, NN&PTNT;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN (PMD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Quách Tất Liêm